

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 12-TC/TTCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 11 năm 1977

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành chính sách miễn giảm thuế nông nghiệp ở các tỉnh, thành phố phía Bắc.

Trong các năm vừa qua, sản xuất, chi phí thu nhập và phân phối thu nhập của các HTX nông nghiệp tuy có nhiều thay đổi, nhưng đối chiếu với thực tiễn thì chính sách miễn giảm thuế nông nghiệp nói chung còn phù hợp, chỉ có việc hướng dẫn thi hành chính sách thì chưa được hệ thống hoá lại, nên việc vận dụng chính sách vào từng trường hợp cụ thể ở nhiều địa phương có nhiều khó khăn lúng túng. Việc miễn giảm thuế nông nghiệp trong một số trường hợp không sát với thu nhập thực tế. Có HTX đáng được miễn giảm nhiều thì miễn giảm ít, ngược lại có HTX thu hoạch thực tế đã đạt hoặc vượt sản lượng tính thuế cũng được miễn giảm thuế, gây nên tình trạng đóng góp không công bằng hợp lý và không chiếu cố, khuyến khích các HTX tích cực chống thiên tai, quyết tâm thực hiện kế hoạch Nhà nước.

Để khắc phục tình hình trên, Bộ Tài chính hệ thống hoá và hướng dẫn lại việc vận dụng chính sách miễn giảm thuế nông nghiệp cho phù hợp tình hình hiện nay đối với từng loại HTX bị thiệt hại mùa màng khác nhau như sau :

1. Đối với HTX bị thiên tai làm thiệt hại mùa màng, nếu tổng số thu cả năm trên toàn bộ diện tích chịu thuế chỉ bằng hoặc thấp hơn số chi phí vật chất thực tế cần thiết đã bỏ ra trên diện tích chịu thuế đó, HTX đó được miễn giảm thuế theo điều 26 điều lệ thuế nông nghiệp.

Điều 26 điều lệ Thuế nông nghiệp : "Trường hợp một vùng bị thiên tai đặc biệt nghiêm trọng, thiệt hại nặng nề, UBHC Tỉnh có thể đề nghị giảm hoặc miễn thuế cho cả vùng, nhưng đề nghị giảm, miễn thuế trên đều phải do Bộ Tài chính chuẩn y trước khi thi hành".

Các hộ nông dân cá thể ở trong vùng, nếu bị thiên tai làm thiệt hại mùa màng như HTX cũng được xét miễn giảm như HTX.

2. Đối với HTX bị thiên tai làm thiệt hại mùa màng, nếu tổng số thu cả năm trên toàn bộ diện tích chịu thuế cao hơn chi phí vật chất thực tế cần thiết đã bỏ ra trên diện tích chịu thuế đó, HTX đó được miễn giảm thuế theo điều 6 Nghị định 375-TTg ngày 15/10/1959 và điều 1 (điểm 2) Nghị định 63-CP ngày 26/5/1962 của HĐCP; đối với hộ cá thể, được miễn giảm theo điều 24 điều lệ Thuế nông nghiệp 715-TTg:

Điều 6 Nghị định 375-TTg (Quy định miễn giảm thuế cho HTX nông nghiệp)

"Thiệt hại dưới 10% tổng số hoa lợi chịu thuế, không giảm thuế

Thiệt hại 10%, giảm 10% số thuế.

Thiệt hại trên 10% đến 15%, giảm 15% số thuế.

Thiệt hại trên 15% đến 20%, giảm 20% số thuế.

Thiệt hại trên 20% đến 25%, giảm 30% số thuế.

Thiệt hại trên 25% đến 30%, giảm 40% số thuế.

Thiệt hại trên 30% đến 35%, giảm 50% số thuế.

Thiệt hại trên 35% đến 40%, giảm 70% số thuế.

Thiệt hại trên 40% được miễn hẳn thuế".

Điều 1 (điểm 2) Nghị định 63-CP (quy định các căn cứ để so sánh, tính toán xác định các tỷ lệ thiệt hại và các tỷ lệ được giảm miễn thuế): "Căn cứ vào thực tế thu hoạch cả năm trên diện tích chịu thuế của HTX đối chiếu với tổng sản lượng thường niên tính thuế, nếu thu hoạch bị sút kém sẽ được miễn hoặc giảm thuế theo quy định ở điều 6 Nghị định số 375-TTg".

Điều 24 điều lệ Thuế Nông nghiệp (quy định miễn, giảm thuế cho hộ nông dân sản xuất cá thể) :

"- Thiệt hại dưới 20% tổng số hoa lợi chịu thuế, không giảm thuế

- Thiệt hại từ 20% đến dưới 50% tổng số hoa lợi chịu thuế, tỷ lệ số thuế được giảm bằng tỷ lệ số thiệt hại

- Thiệt hại từ 50% đến 60% tổng số hoa lợi chịu thuế , giảm 70% số thuế

- Thiệt hại trên 60% tổng số hoa lợi chịu thuế, miễn hẳn thuế

- Trong tổng số ruộng của một nông hộ, nếu có một phần hoàn toàn không thu hoạch (mất trắng) thì mặc dù toàn bộ số thiệt hại của nông hộ chưa tới 20% tổng số hoa lợi